Dịch vụ bảo lãnh viện phí 24/7

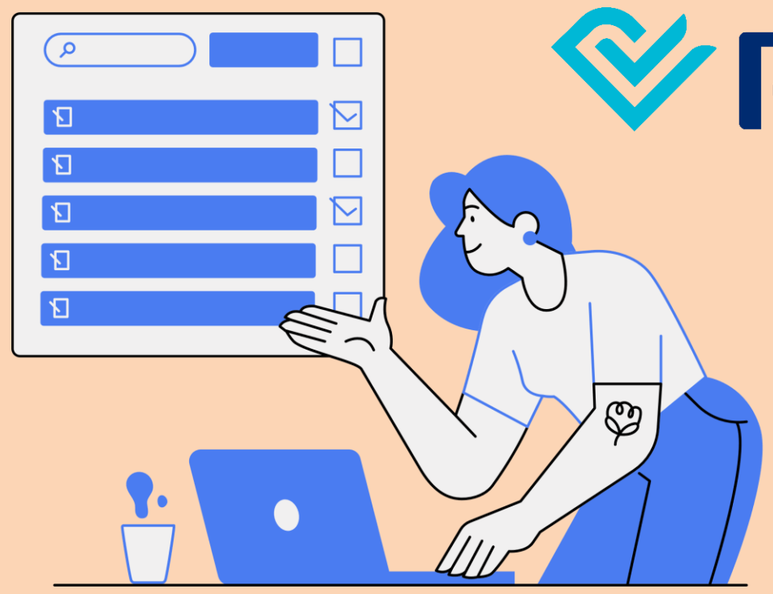

Áp dụng với CSYT THUỘC hệ thống liên kết bảo lãnh

01

NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

- Xuất trình Thẻ bảo hiểm & Giấy tờ tùy thân (CMND/CCCD/Giấy khai sinh).
- Đóng tạm ứng theo quy định của Cơ sở y tế (CSYT).
- Khám chữa bệnh theo quy trình của CSYT.

CƠ SỞ Y TẾ

- Kiểm tra thông tin Người được bảo hiểm (NĐBH).
- Thông báo quy trình thực hiện.
- Cung cấp dịch vụ y tế cho NĐBH.
- Sau khi có kết luận bệnh và đầy đủ hồ sơ, thông báo cho Công ty bảo hiểm (CTBH).

02

03

CÔNG TY BẢO HIỂM

- Nhận thông tin từ CSYT, kiểm tra quyền lợi bảo hiểm & gửi xác nhận bảo lãnh cho CSYT.
- Thời gian xác nhận bảo lãnh:
  Ngoại trú: 30 phút từ khi CSYT gửi đủ thông tin
  Nội trú (hồ sơ dự trù chi phí): **24 giờ**
  Nội trú (hồ sơ xuất viện): **2h.**
  (Tính từ khi xuất viện)

CƠ SỞ Y TẾ

- Thông báo cho NĐBH các chi phí được bảo lãnh
- Hoàn tạm ứng/Thu các khoản chi phí không được bảo hiểm (nếu có).

04

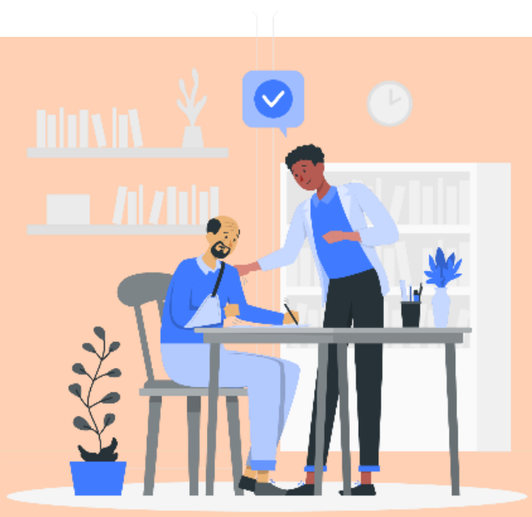

05

NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

- Kiểm tra hồ sơ và ký Giấy đề nghị Bảo lãnh viện phí và yêu cầu bồi thường.
- Nhận tạm ứng/Thanh toán các chi phí không được bảo hiểm (nếu có).

NĐBH sử dụng thẻ bảo lãnh có thể bị tính viện phí cao hơn so với việc thanh toán tiền trước và gửi HSBT sau.

Dịch vụ chi trả bồi thường

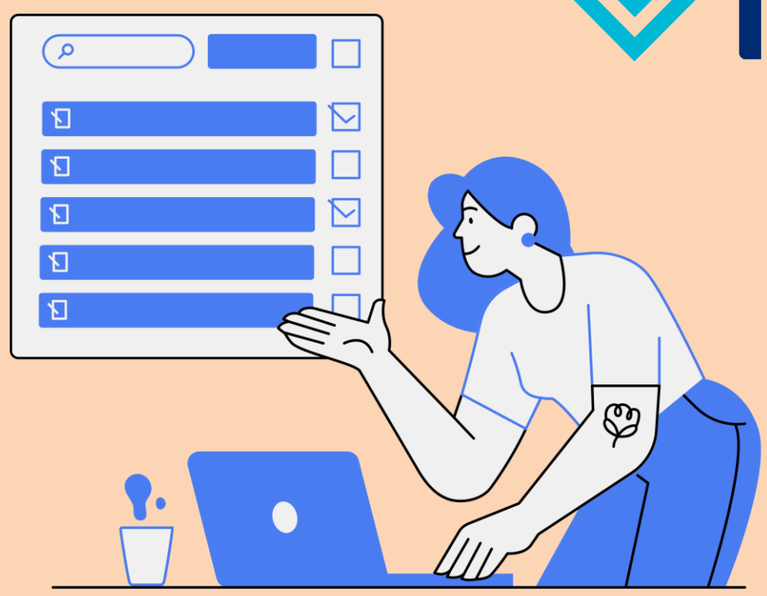

Áp dụng với CSYT NGOÀI hệ thống liên kết bảo lãnh

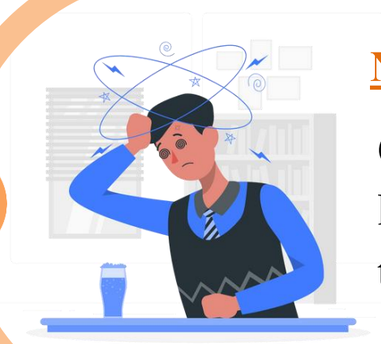

NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM 1

Chọn CSYT hợp pháp và không thuộc danh sách loại trừ của CTBH.

NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM 2

Khám và điều trị theo hướng dẫn của CSYT.

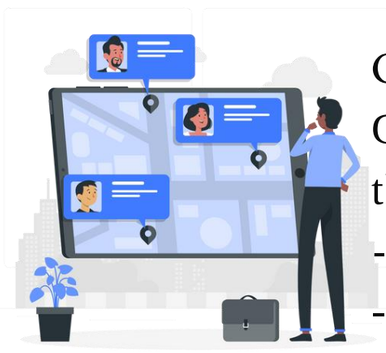

NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM 4

Gửi Hồ sơ bồi thường (HSBT) cho CTBH trong thời gian quy định theo một trong các hình thức sau:

- **Online:** Email*/Mobile app.
- **Offline**: Gửi tới địa chỉ nhận HSBT.

NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM 3

- Thanh toán các chi phí & thu thập đủ các chứng từ y tế, hóa đơn thanh toán theo quy định.
- Điền giấy Yêu cầu bồi thường

CÔNG TY BẢO HIỂM 5

- Tiếp nhận HSBT.
- Gửi thông báo xác nhận nhận hồ sơ cho NĐBH trong **1-3 ngày** làm việc.

CÔNG TY BẢO HIỂM 6

Kiểm tra, thẩm định HSBT theo quy định.

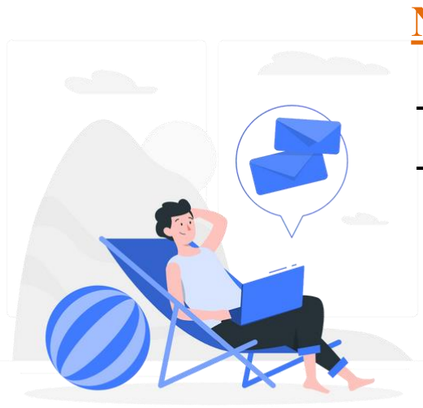

NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM 8

- Nhận thông báo bồi thường.
- Xác nhận lại với CTBH.

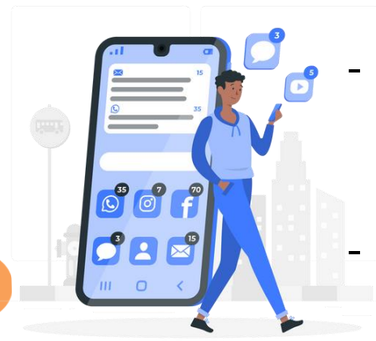

CÔNG TY BẢO HIỂM 7

- **Hồ sơ thiếu**: Gửi thông yêu cầu báo bổ sung cho NĐBH trong **3 - 5 ngày** làm việc**.
- **Hồ sơ đủ**: Gửi thông báo bồi thường cho NĐBH trong **10 ngày** làm việc hoặc theo quy định của Hợp đồng.

*** Sau 30 ngày, nếu NĐBH không bổ sung chứng từ, CTBH sẽ giải quyết HSBT theo chứng từ hiện có.*

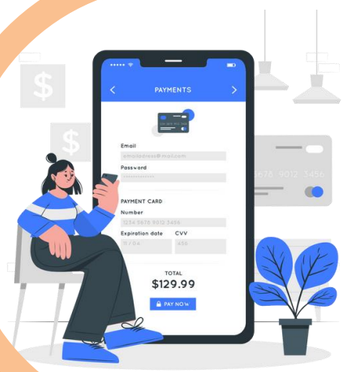

CÔNG TY BẢO HIỂM 9

Chuyển tiền bồi thường cho NĐBH trong vòng **3-5 ngày** làm việc kể từ khi gửi thông báo bồi thường/có xác nhận từ NĐBH.

- *Nộp HSBT qua Email chỉ áp dụng với hồ sơ ngoại trú, nha khoa có hóa đơn điện tử.
- Email tiếp nhận HSBT: bhsk.pjico@Petrolimex.com.vn
- Tiêu đề email: HSBT-[Tên công ty]-[Tên người được bảo hiểm]-[Ngày tháng năm sinh]-[Số thẻ bảo hiểm]

Hồ sơ yêu cầu bồi thường

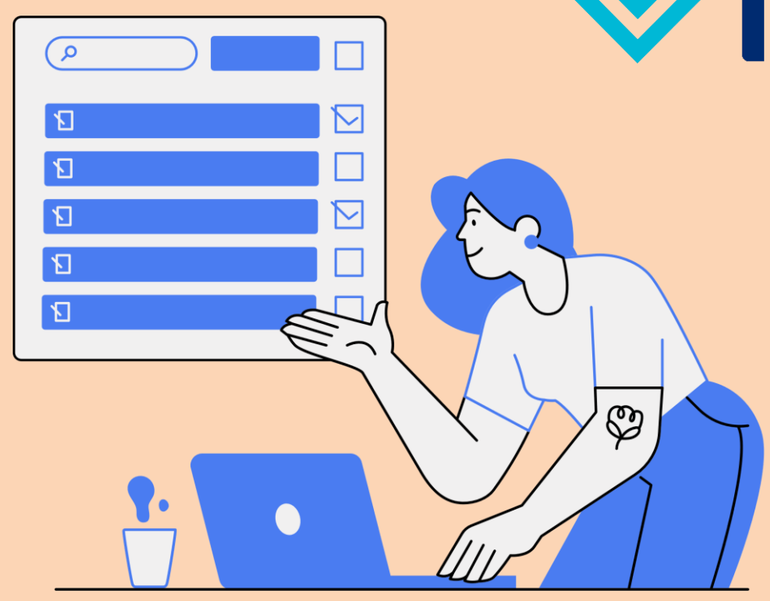

Áp dụng chung cho các khách hàng

1. Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm theo mẫu
2. Danh mục chứng từ tương ứng với các hình thức điều trị*

NGOẠI TRÚ/RĂNG

- ◯ Sổ khám, phiếu khám;
- ◯ Phiếu chỉ định chiếu chụp, xét nghiệm…;
- ◯ Kết quả chụp chiếu, xét nghiệm;
- ◯ Đơn thuốc/Chỉ định điều trị;
- ◯ Hóa đơn và bảng kê mua thuốc;
- ◯ Hóa đơn & bảng kê chi tiết chi phí điều trị ngoại trú.

NỘI TRÚ/THAI SẢN

- ◯ Chi phí cận lâm sàng trước khi nhập viện;
- ◯ Phiếu điều trị;
- ◯ Giấy ra viện; Giấy chứng nhận phẫu thuật;
- ◯ Giấy tờ liên quan đến chi phí sau xuất viện: Đơn thuốc/toa thuốc.
- ◯ Hóa đơn & bảng kê chi tiết điều trị nội trú; hóa đơn thuốc (nếu có)

TAI NẠN

- ◯ Các chứng từ thu thập tương tự điều trị ngoại trú, nội trú;
- ◯ Bản tường trình tai nạn/Biên bản tai nạn lao động/Biên bản kết luận điều tra của Công An.
- ◯ Đăng kí xe, bằng lái xe, biên bản/kết luận/xác nhận nồng độ cồn (nếu NĐBH điều khiển phương tiện khi tai nạn).

TỬ VONG

- ◯ Trích lục khai tử/giấy chứng tử;
- ◯ Văn bản ủy quyền thừa kế của Văn phòng công chứng**.
- ◯ Giấy tờ tùy thân chứng minh quan hệ với NĐBH.
- ◯ Chứng từ liên quan đến nguyên nhân tử vong và phạm vi bảo hiểm.
- ◯ Chứng từ điều trị trước khi tử vong (nếu có).

TRỢ CẤP ĐIỀU TRỊ

- ◯ Chỉ định nghỉ điều trị tai nạn, nội trú trên giấy ra viện/ sổ khám,…;
- ◯ Bản sao giấy nghỉ hưởng BHXH (nếu có);
- ◯ Bảng chấm công/xác nhận nghỉ của Phòng Nhân sự về số ngày nghỉ việc thực tế của NĐBH;
- ◯ Bảng lương/sao kê lương 03 tháng gần nhất (2 tháng liền trước và các tháng xảy ra rủi ro), hợp đồng lao động (nếu cần thiết để xác minh);

** Đây là các chứng từ theo quy trình thăm khám thông thường tại Việt Nam. Tùy từng hồ sơ cụ thể, CTBH có thể yêu cầu Khách hàng cung cấp thêm một số giấy tờ cần thiết khác để xác định phạm vi bảo hiểm.*

*** <u>Với người nước ngoài:</u> Văn bản xác nhận phân chia thừa kế theo quy định của nước sở tại có xác nhận của Đại sứ quán.*

Một số lưu ý quan trọng

CHỨNG TỪ Y TẾ

- Có đủ thông tin: Họ tên, ngày tháng năm sinh/tuổi, địa chỉ của NĐBH, ngày khám chữa bệnh, họ tên & chữ kí bác sĩ điều trị, kết luận/chẩn đoán bệnh, chỉ định thuốc/tư vấn của bác sĩ, tên cơ sở y tế (in sẵn hoặc dấu tròn bệnh viện).
- Bắt buộc đóng dấu tròn trên đơn thuốc, sổ khám bệnh với các CSYT chưa sử dụng bệnh án điện tử.
- Đơn thuốc ghi rõ liều dùng, tên thuốc, số lượng *(nếu có chỉnh sửa, bác sĩ phải kí, ghi rõ họ tên cạnh nội dung chỉnh sửa).*
- Bản tường trình tai nạn: Cần nêu rõ và chính xác thời gian, địa điểm và tình huống xảy ra tai nạn. *Bất cứ tai nạn nào nếu có công an tham gia xử lý thì phải có "Biên bản kết luận điều tra tai nạn" của Công an.*

+ Tai nạn lao động: Biên bản tai nạn lao động có xác nhận của Bên sử dụng lao động.
+ Tai nạn sinh hoạt: NĐBH tự tường trình tai nạn.
+ Tai nạn giao thông: NĐBH tự tường trình tai nạn và có xác nhận của Công an/chính quyền địa phương nơi xảy ra tai nạn.

- Chấp nhận **bản sao chứng từ y tế** nếu **hóa đơn xuất định danh cho CTBH** hoặc **hóa đơn chuyển đổi từ hóa đơn điện tử.**

CHỨNG TỪ TÀI CHÍNH

- Có đủ thông tin: Tên & dấu của đơn vị cấp hóa đơn theo quy định của BTC (trừ trường hợp cơ sở được miễn dấu theo quy định của cục Thuế), họ tên & địa chỉ NĐBH (hoặc xuất hóa đơn định danh cho CTBH), họ tên chữ kí của người mua & người bán, số tiền cụ thể từng loại dịch vụ/tên thuốc & số lượng.
- Thời điểm xuất hóa đơn: Yêu cầu CSYT xuất ngay hoặc theo quy định của CSYT nhưng không quá 30 ngày kể từ khi thời điểm phát sinh dịch vụ. Thuốc phải được mua trong vòng 05 ngày từ ngày bác sĩ kê đơn (Nếu không được xuất hóa đơn VAT ngay, cần giữ lại phiếu thu hoặc hóa đơn bán lẻ tại thời điểm mua thuốc).
- Tất cả các chi phí phát sinh phải lấy hóa đơn VAT (Phiếu thu/biên lai bán lẻ không phải là hóa đơn VAT). Lưu ý: Yêu cầu xuất hóa đơn VAT tổng chi phí khám bệnh, xét nghiệm và thuốc nếu cùng một CSYT (nhà thuốc trực thuộc bệnh viện, có cùng mã số thuế)
- Nếu hóa đơn không bóc tách riêng các khoản chi phí, yêu cầu bảng kê chi tiết đi kèm.
- Hóa đơn điện tử phải có mã & link tra cứu. NĐBH cần yêu cầu CSYT cung cấp hóa đơn chuyển đổi từ hóa đơn điện tử.
- **Chứng từ tài chính** bắt buộc phải là **bản gốc.**

Sản phẩm có số đăng ký thuốc

Tra cứu https://dav.gov.vn/tra-cuu-thuoc.html hoặc hỏi trực tiếp nhà thuốc.

Chi phí theo yêu cầu

Các chi phí "điều trị theo yêu cầu" hoặc "phẫu thuật theo yêu cầu" không thuộc phạm vi bảo hiểm (trừ khi Hợp đồng có mở rộng).

Nên khám chữa bệnh tại Bệnh viện, đặc biệt khi cần lưu viện/phẫu thuật

Một số phòng khám không thực hiện đúng phạm vi hoạt động của mình như: lưu trú bệnh nhân quá 24 giờ, phẫu thuật không được cấp phép, xuất hóa đơn không đúng với việc điều trị, kê toa không đúng chuyên môn,…

Xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh thuộc phạm vi bảo hiểm

Bác sĩ có thể chỉ định nhiều xét nghiệm nhưng CTBH chỉ thanh toán cho những xét nghiệm liên quan đến chẩn đoán bệnh sau cùng.

Phục hồi chức năng/Vật lý trị liệu

Phải có chỉ định cụ thể của bác sĩ về nội dung & thời gian điều trị từng lần cụ thể. Hóa đơn xuất cho tổng các lần tập và kèm bảng kê chi tiết.

Một số bệnh KHÔNG thuộc phạm vi bảo hiểm:

- **Mã ICD là Q (bẩm sinh) & F (tâm thần).**
- **Bệnh liên quan thoái hóa tự nhiên**

Tham khảo: http://123.31.27.68/ICD/ICD10.htm

Thường gặp: Vẹo vách ngăn; Thoát vị bẹn; Đục thủy tinh thể (thoái hóa tự nhiên của mắt); Bàn chân bẹt; Dài/Hẹp bao quy đầu; U bì buồng trứng (u quái).
NĐBH cần lấy xác nhận của bác sĩ về nguyên nhân dẫn đến bệnh.

Một lần khám

- ✓ Là một lần người bệnh được bác sỹ thăm khám, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, điều trị thuốc theo chỉ định của bác sỹ tại cùng một cơ sở y tế hợp pháp nhằm mục đích chẩn đoán bệnh/ thương tật.
- ✓ Nhiều bác sỹ chuyên khoa cùng hội chẩn trước một người bệnh;
- ✓ Người bệnh khám một chuyên khoa nhiều lần trong ngày tại một hay nhiều CSYT khác nhau có cùng 1 chẩn đoán/kết luận bệnh;
- ✓ Người bệnh phải khám nhiều chuyên khoa khác dù có chỉ định của bác sỹ trong cùng 1 cơ sở y tế, trong 1 ngày mà có cùng 1 chẩn đoán/kết luận bệnh;

Minh họa chứng từ

BẢNG KÊ VIỆN PHÍ

Khách hàng cần yêu cầu CSYT cung cấp bảng kê viện phí ngay khi ra viện/hoàn tất việc điều trị.

BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC
215 Hồng Bàng, Q.5 TP.HCM
ĐT : 8554269, Fax : 8566126
Email : bvdh@bvdaihoc.com.vn
Website : www.bvdaihoc.com.vn

TỔNG HỢP THANH TOÁN VIỆN PHÍ

Trang : 1

Họ tên bệnh nhân:
Địa chỉ : THỐNG NHẤT, P. Tân Thành, Q. Tân Phú-Tp.hcm — Tuổi: 31 Giới: Nam Số hồ sơ :
Khoa : — Số nhập viện : — Điện thoại: — Ngày : 01/06/2016 Xuất viện : 03/06/2016
Chẩn đoán xuất viện :

TT	Diễn giải	Đvt	Sig	Đơn giá	Thành tiền	Chứng từ	Ngày	Khoa
	THUỐC							
1	RINGER LACTATE 500ML	CH	1,00	6.667	6.667	KSC0-160602-015	02/06/2016	TIỀN PHẪU A
2	BUPIVACAINE 20MG/4ML	Ố	0,25	37.200	9.300	KSC7-160602-011		PHÒNG MỔ
3	MIDAZOLAM 5MG/ML (MIDANIUM)	ỐNG	0,20	16.800	3.360			
4	METRONIDAZOL 500MG/100ML B.BRAUN	CHAI	1,00	8.949	8.949			
5	FENTANYL 50MCG/ML 2ML HAMELN	ỐNG	0,20	9.150	1.830			
6	TAVANIC 500MG	V	1,00	36.950	36.950	KSCV-160602-015		HỒI TỈNH A
7	RABELOC INJ 20MG	LỌ	1,00	133.330	133.330			
8	LACTATED RINGER-S AND DEXTROSE 500ML FKS	CH	2,00	8.100	16.200			
9	PARACETAMOL KABI 1000MG/100ML	LỌ	2,00	18.375	36.750			
10	VINROLAC 30MG/ML	ỐNG	2,00	6.500	13.000			
11	METRONIDAZOL 500MG/100ML B.BRAUN	CHAI	1,00	8.949	8.949			
12	NƯỚC CẤT TIÊM 5ML (MD)	ỐNG	3,00	644	1.932			
13	FLEET ENEMA 133ML	CHAI	1,00	53.000	53.000	K1CY-160601-035	01/06/2016	KHOA HẬU MÔN
14	FLEET ENEMA 133ML	CHAI	1,00	53.000	53.000	K1CY-160602-004	02/06/2016	
15	NEXIUM MUPS 20MG	V	1,00	22.456	22.456	K1CY-160603-034	03/06/2016	
16	VINROLAC 30MG/ML	ỐNG	1,00	6.500	6.500			
17	NEXIUM MUPS 20MG	V	14,00	22.456	314.384	K1CY-160603X009		Tax thuốc xuất viện
18	TAVANIC 500MG	V	7,00	36.950	258.650			
19	DAFLON 500MG	V	28,00	3.258	91.224			
20	FORLAX 10G	GOI	14,00	4.275	59.850			
21	MYPARA 500MG	V	14,00	1.140	15.960			
22	MOBIC 7.5MG	V	14,00	9.122	127.708			
23	TINIDAZOL 500MG VIDOPHARM	VIÊN	14,00	367	5.139			
	THUỐC				1.285.087			
	DỊCH VỤ Y TẾ							
1	Chăm sóc y tế tiền phẫu	Lần	1,00	200.000	200.000	SVC0-160602-001	02/06/2016	TIỀN PHẪU A
2	Chăm sóc y tế tích cực (giờ)	Giờ	3,00	25.000	75.000	SVCV-160602-001		HỒI TỈNH A
3	Chăm sóc y tế cấp 1 (giờ)	Giờ	1,00	15.000	15.000			
4	Bộ vệ sinh răng miệng (kem, bàn chải)	bộ				SVCY-160601-001	01/06/2016	KHOA HẬU MÔN
5	Xà phòng vệ sinh	cái						
6	Chăm sóc Y tế cấp 3 (giờ)	Giờ	8,00	7.000	56.000			
7	Chăm sóc Y tế cấp 3 (giờ)	Giờ	2,00	7.000	14.000	SVCY-160602-001	02/06/2016	
8	Bộ vệ sinh răng miệng (kem, bàn chải)	Bộ	2,00			SVCY-160602-002		
9	Xà phòng vệ sinh	cái	2,00					
10	Chăm sóc y tế cấp 2 (giờ)	Giờ	10,00	11.000	110.000			
11	Phí giặt ủi đối với bệnh nhân nội trú (1 đợt nhập viện)	Lần	1,00	10.000	10.000	SVCY-160603-001	03/06/2016	
12	Photo kết quả cận lâm sàng	Lần	1,00	60.000	60.000			
13	Chăm sóc y tế cấp 2 (giờ)	Giờ	7,00	11.000	77.000			
14	Chăm sóc Y tế cấp 3 (giờ)	Giờ	5,00	7.000	35.000			
	DỊCH VỤ Y TẾ				652.000			
	VẬT TƯ Y TẾ							
1	Găng tay khám có bột tale size S Mediwell	đôi	1,00	997	997	SVCY-160602-019	02/06/2016	PHÒNG MỔ
2	Kim luồn TM 20G	cái	1,00	3.256	3.256			
3	Urgo Durable 2cm x 6cm	cái	1,00	438	438			
4	Urgoderm 10cmx10m (1miếng/5cm)	miếng	1,00	1.100	1.100			
5	Phòng 02 giường BV mới (giờ)	Giờ	12,00	50.000	600.000	SVCY-160603-001	03/06/2016	KHOA HẬU MÔN
	GIƯỜNG, GHẾ BỐ				1.652.000			
	Đã nộp tạm ứng							
1	Phí điều trị				5.000.000	160601-TU-00005	01/06/2016	
2	Phí điều trị				9.000.000	160601-TU-00001		
	Đã nộp tạm ứng				14.000.000			
	Tổng Cộng chi phí nội viện :				13.554.306			

Số tiền hoàn lại : 435.694

Lúc in 09:42 ngày 03/06/2016

Bệnh nhân / thân nhân

Kế toán

Hoàng Thị Thu Hiền
L14-426

Điều dưỡng trưởng

TOA THUỐC MẪU

Địa chỉ CSYT

BỆNH VIỆN AN SINH

AN SINH

Thông tin NĐBH, chẩn đoán bệnh

Số thứ tự: 0803310213

TOA THUỐC

Mạch:
Huyết áp:

Tên Bệnh Nhân: — Tuổi
Mã Y Tế: — Đối tượng: **Viện phí**
Địa Chỉ:
Chẩn đoán: **SỐT SIÊU VI NGÀY 3**

Giới tính: **Nam**

1 Telfast, 180 mg Viên - Uống — Số lượng: 30
Sáng: 1 Trưa: 0 Chiều: 1 Tối: 0
Ghi chú:SAU ĂN

2 Upsa C Viên - Uống — Số lượng: 30
Sáng: 1 Trưa: 0 Chiều: 1 Tối: 0
Ghi chú:SAU ĂN

3 Neurobion Viên - — Số lượng: 30
Sáng: 1 Trưa: 0 Chiều: 1 Tối: 0
Ghi chú:SAU ĂN

4 Calcisandoz, 500mg Viên - Uống — Số lượng: 30
Sáng: 1 Trưa: 0 Chiều: 1 Tối: 0
Ghi chú:SAU ĂN

Lời dặn của bác sĩ: *UỐNG NHIỀU NƯỚC*

Ngày 31 tháng 3 năm 2008

Người nhận

Bác sĩ điều trị

Dấu của CSYT

BỆNH VIỆN AN SINH
KHOA KHÁM BỆNH

Chữ kí **TƯƠI** & họ tên bác sĩ

Lê Hoàng Linh

Minh họa chứng từ

HÓA ĐƠN CHUYỂN ĐỔI TỪ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Mã số thuế: 0302203609
Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. HCM
Số tài khoản:
Điện thoại: 08 38554269 - Fax: 08 39506126

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
Ngày 05 tháng 01 năm

Mẫu số: 01GTKT0/001
Ký hiệu: YA/17E
Số: 0001044

Họ tên người mua hàng :
Tên đơn vị :
Mã số thuế : *****
Địa chỉ : CC Conic, Xã Phong Phú, H. Bình Chánh, Tp.HCM
Hình thức thanh toán : Tiền mặt - Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thuế suất GTGT	Tiền thuế GTGT	Thành tiền sau thuế GTGT
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5	7	8 = 6 x 7	9 = 6 + 8
1	Phí điều trị nội trú				2,177,797			2,177,797
2	Thuốc điều trị nội trú				3,225,940	5%	161,297	3,387,237
Tổng cộng:					5,403,737		161,297	5,565,034

Số tiền viết bằng chữ: *Năm triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn không trăm ba mươi tư đồng*

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Signature Valid
Ký bởi: BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Ký Ngày: 05 tháng 01 năm 2017

Đây là hóa đơn điện tử được phát hành theo Thông tư 32/2011/TT-BTC . Quý khách có thể tra cứu và tải hóa đơn bằng cách đăng nhập tại: Website: hoadon.umc.edu.vn

BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Mã số thuế: 0302203609
Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. HCM
Số tài khoản:
Điện thoại: 08 38554269 - Fax: 08 39506126

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(HÓA ĐƠN CHUYỂN ĐỔI TỪ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ)
Ngày 05 tháng 01 năm

Mẫu số: 01GTKT0/001
Ký hiệu: YA/17E
Số: 0001044

Họ tên người mua hàng :
Tên đơn vị :
Mã số thuế : *****
Địa chỉ :
Hình thức thanh toán : Tiền mặt - Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thuế suất GTGT	Tiền thuế GTGT	Thành tiền sau thuế GTGT
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5	7	8 = 6 x 7	9 = 6 + 8
1	Phí điều trị nội trú				2,177,797			2,177,797
2	Thuốc điều trị nội trú				3,225,940	5%	161,297	3,387,237

BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP.HCM
CƠ SỞ 1
ĐÃ PHÁT HÀNH HÓA ĐƠN CHUYỂN ĐỔI TỪ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

Tổng cộng: 5,403,737 161,297 5,565,034
Số tiền viết bằng chữ: *Năm triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn không trăm ba mươi tư đồng*

Người thực hiện chuyển đổi
Ký, ghi rõ họ tên

Trương Thị Khánh Ngọc
B07-185
Ngày chuyển đổi: 27/2/2017

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người bán hàng
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Đây là hóa đơn điện tử được phát hành theo Thông tư 32/2011/TT-BTC . Quý khách có thể tra cứu và tải hóa đơn bằng cách đăng nhập tại: Website: hoadon.umc.edu.vn

HÓA ĐƠN BÁN LẺ KHÔNG PHẢI HÓA ĐƠN GTGT

ĐƠN VỊ

HÓA ĐƠN BÁN LẺ

Họ tên người mu
Đơn vị cơ quan :

Số TT	TÊN HÀNG VÀ QUY CÁCH PHẨM CHẤT	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị	THÀNH TIỀN
1	Levofloxacin 500mg	✓	2	12400	
2	Nabiphylin	✓	4	5700	
3	Nafirol	✓	6	2900	
4	Calcitonin	✓	4	3360	
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
13					
14					
	CỘNG				

Cộng thành tiền (viết bằng chữ) :
Bảy mươi lăm nghìn bảy trăm đồng chẵn.

Ngày 15 tháng 12 năm 2005

Người nhận hàng | Đã nhận đủ tiền | Người viết hóa đơn

ĐÃ THU TIỀN

Minh họa chứng từ

CHỨNG TỪ ĐIỀU TRỊ RĂNG

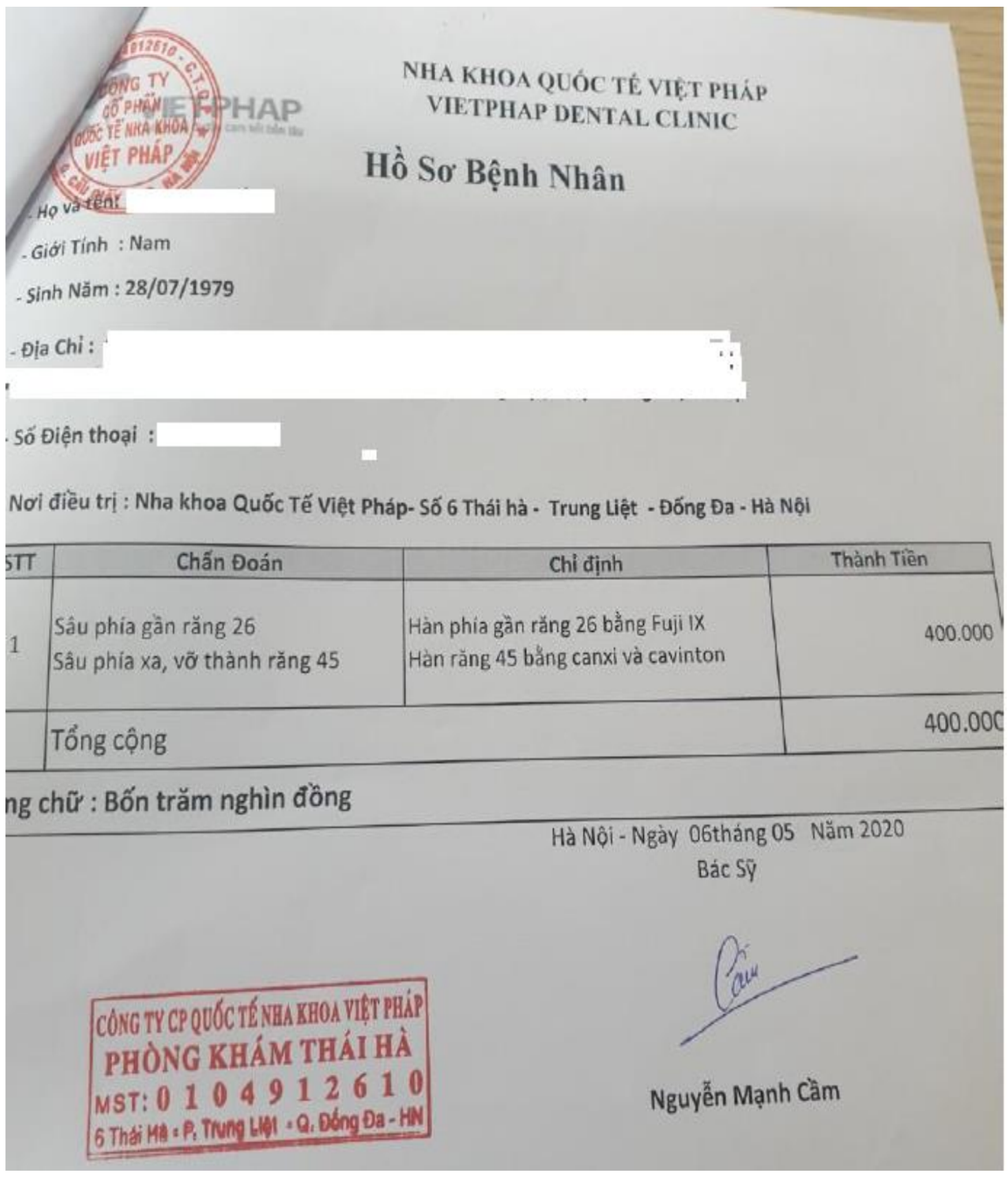

NHA KHOA QUỐC TẾ VIỆT PHÁP
VIETPHAP DENTAL CLINIC

Hồ Sơ Bệnh Nhân

- Họ và tên:
- Giới Tính : Nam
- Sinh Năm : 28/07/1979
- Địa Chỉ :
- Số Điện thoại :

Nơi điều trị : Nha khoa Quốc Tế Việt Pháp- Số 6 Thái hà - Trung Liệt - Đống Đa - Hà Nội

STT	Chẩn Đoán	Chỉ định	Thành Tiền
1	Sâu phía gần răng 26 Sâu phía xa, vỡ thành răng 45	Hàn phía gần răng 26 bằng Fuji IX Hàn răng 45 bằng canxi và cavinton	400.000
	Tổng cộng		400.000

ng chữ : Bốn trăm nghìn đồng

Hà Nội - Ngày 06tháng 05 Năm 2020
Bác Sỹ

CÔNG TY CP QUỐC TẾ NHA KHOA VIỆT PHÁP
PHÒNG KHÁM THÁI HÀ
MST: 0 1 0 4 9 1 2 6 1 0
6 Thái Hà - P. Trung Liệt - Q. Đống Đa - HN

Nguyễn Mạnh Cầm

Hồ sơ điều trị răng phải thể hiện:

- Vị trí răng
- Cách điều trị
- Nguyên nhân cần điều trị
- Trám răng: Ghi rõ bằng chất liệu gì
- Điều trị tuỷ, nhổ răng phải có phim XQ răng
- Cạo vôi răng phải có phiếu chỉ định

CHỈ ĐỊNH NGHỈ

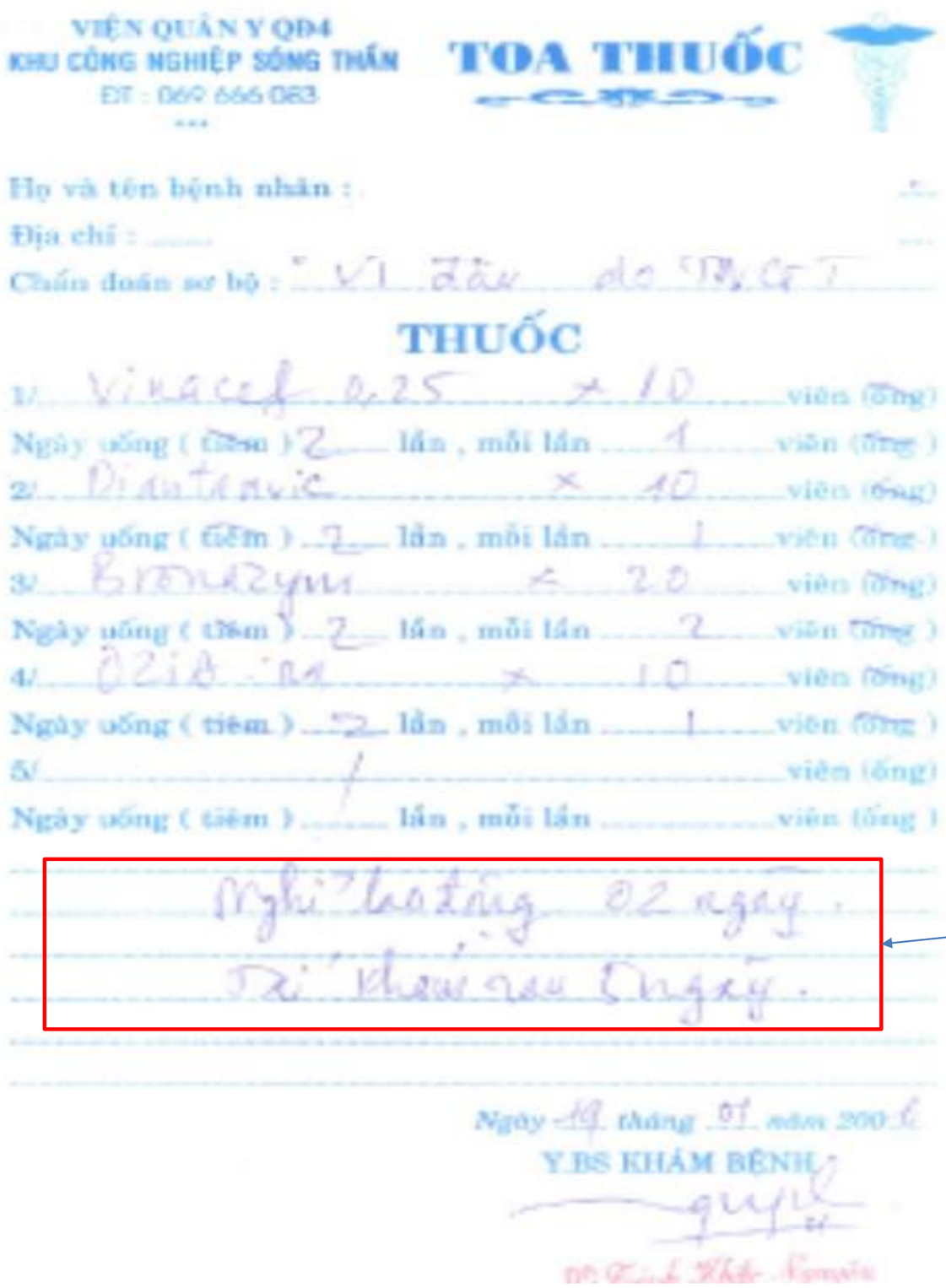

VIỆN QUÂN Y QD4
KHU CÔNG NGHIỆP SÓNG THẦN
ĐT : 069 666 083

TOA THUỐC

Họ và tên bệnh nhân :
Địa chỉ :
Chẩn đoán sơ bộ : Vỉ đầu do Dị Ứng

THUỐC

1/ Vinacef 0,25 x 10 viên (uống)
Ngày uống (sáng) 2 lần , mỗi lần 1 viên (uống)
2/ Dianatavic x 10 viên (uống)
Ngày uống (tối) 2 lần , mỗi lần 1 viên (uống)
3/ Bromhexin x 20 viên (uống)
Ngày uống (sáng) 2 lần , mỗi lần 2 viên (uống)
4/ Ziđo - 200 x 10 viên (uống)
Ngày uống (tiêm) 2 lần , mỗi lần 1 viên (uống)
5/ viên (uống)
Ngày uống (tiêm) lần , mỗi lần viên (uống)

Nghỉ ngơi 02 ngày.
Tái khám sau 5 ngày.

Ngày 19 tháng 01 năm 2016
Y.BS KHÁM BỆNH

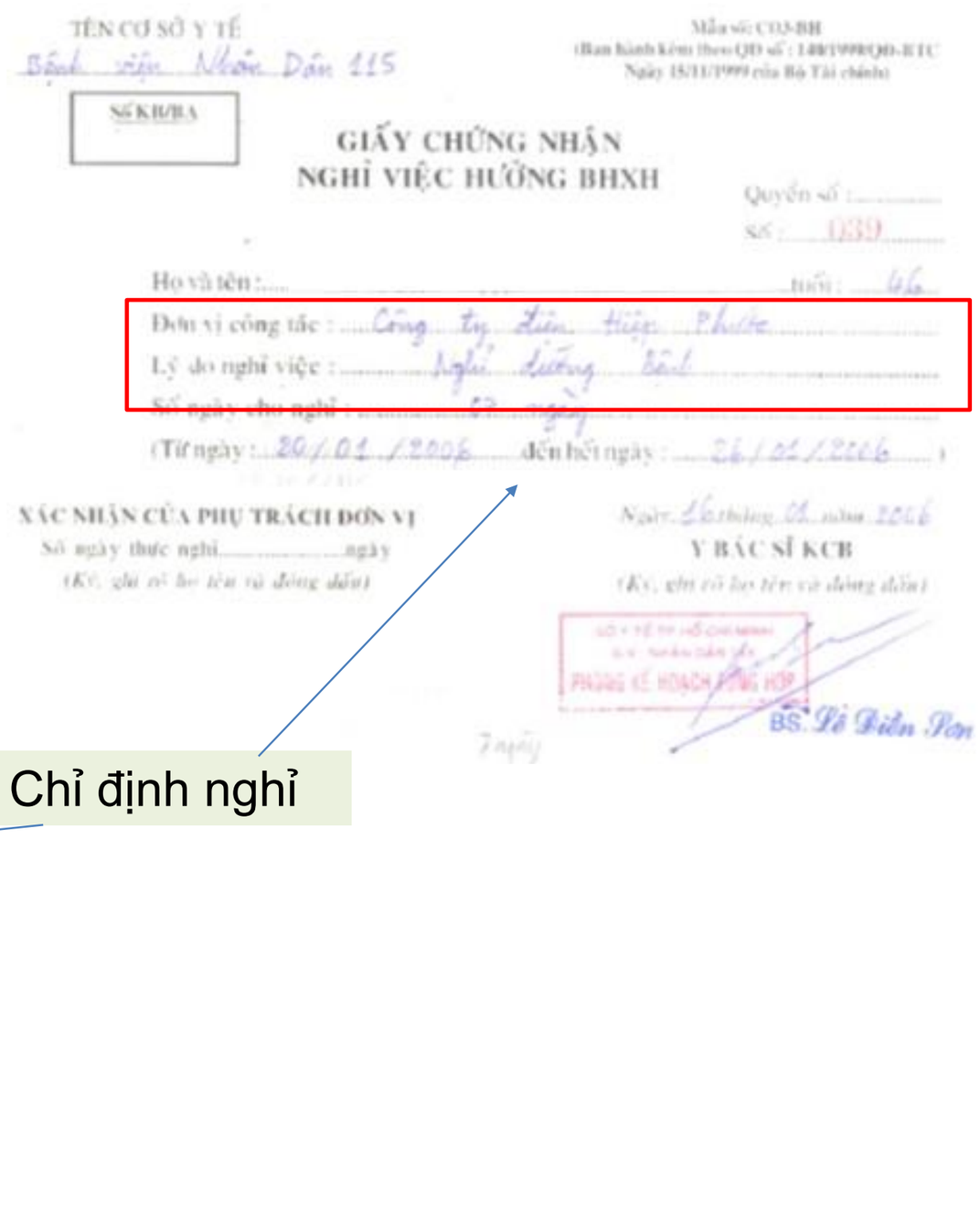

TÊN CƠ SỞ Y TẾ
Bệnh viện Nhân Dân 115

Mẫu số: C03-BH
(Ban hành kèm theo QĐ số : 1488/1998/QĐ-BYT
Ngày 15/11/1998 của Bộ Tài chính)

SỐ KB/BA

GIẤY CHỨNG NHẬN
NGHỈ VIỆC HƯỞNG BHXH

Quyển số :
Số : 0039

Họ và tên : ... tuổi : 66
Đơn vị công tác : Công ty Liên tiếp Phát
Lý do nghỉ việc : Nghỉ dưỡng bệnh
Số ngày cho nghỉ : 02 ngày
(Từ ngày : 20/01/2016 đến hết ngày : 21/01/2016)

XÁC NHẬN CỦA PHỤ TRÁCH ĐƠN VỊ
Số ngày thực nghỉ ... ngày
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ngày 16 tháng 01 năm 2016
Y BÁC SĨ KCB
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

BS. Lê Diễn Phong

Chỉ định nghỉ